

BẢNG THAM KHẢO TRA CỨU, PHÂN LOẠI DỰ ÁN ĐẦU TƯ THEO CÁC TIÊU CHÍ VỀ MÔI TRƯỜNG

		Có yếu tố nhạy cảm về môi trường						Không có yếu tố nhạy cảm về môi trường	
		Năm trong nội thành, nội thị của đô thị	Có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt	Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: (1) khu bảo tồn thiên; (2) rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; (3) khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; (4) vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác; (5) di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh		Có yêu cầu: (1) chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên; (2) chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng tự nhiên, rừng phòng hộ			Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng ¹
				Mức độ nhạy cảm cao ²	Mức độ nhạy cảm thấp ³	Mức độ nhạy cảm cao ⁴	Mức độ nhạy cảm thấp ⁵		
				(i)	(ii)	(iii)	(iv)		
Thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có	Lớn ⁶	I							
	Trung bình ⁷	I	I	I	I	I	I	II(B)	

¹ Cụ thể: từ 10.000 người ở miền núi hoặc từ 20.000 người ở các vùng khác trở lên.

² Cụ thể: (1) Từ 01 ha đối với khu bảo tồn thiên nhiên, từ 01 ha vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển hoặc từ 20 ha trở lên đối với vùng đệm của di sản thiên nhiên thế giới, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng; từ 20 ha đối với rừng tự nhiên hoặc từ 50 ha rừng phòng hộ trở lên; (2) Từ 02 ha đất trở lên của khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt; từ 10 ha của khu di sản thế giới hoặc khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt.

³ Cụ thể: (1) Dưới 01 ha đối với khu bảo tồn thiên nhiên, dưới 01 ha vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển hoặc dưới 20 ha đối với vùng đệm của di sản thiên nhiên thế giới, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng; dưới 20 ha đối với rừng tự nhiên hoặc dưới 50 ha rừng phòng hộ; (2) Dưới 02 ha của khu di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt; dưới 10 ha của khu di sản thế giới hoặc khu danh lam thắng cảnh đã được xếp hạng cấp quốc gia, quốc gia đặc biệt.

⁴ Cụ thể: (1) Tất cả đối với khu bảo tồn thiên nhiên, vùng lõi của khu dự trữ sinh quyển; từ 5 ha trở lên đối với vùng đệm của di sản thiên nhiên thế giới, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng; từ 03 ha đối với rừng tự nhiên hoặc từ 20 ha rừng phòng hộ trở lên; (2) Có diện tích chuyển đổi thuộc thẩm quyền chấp thuận của Thủ tướng Chính phủ theo quy định của pháp luật về đất đai (từ 10 ha trở lên, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013).

⁵ Cụ thể: (1) Dưới 05 ha đối với vùng đệm của di sản thiên nhiên thế giới, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng; dưới 03 ha đối với rừng tự nhiên hoặc dưới 20 ha rừng phòng hộ; (2) Có diện tích chuyển đổi thuộc thẩm quyền chấp thuận của Hội đồng nhân dân cấp tỉnh theo quy định của pháp luật về đất đai (dưới 10 ha, quy định tại điểm b khoản 1 Điều 58 Luật Đất đai 2013).

⁶ Cột 3 Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

		Có yếu tố nhạy cảm về môi trường						Không có yếu tố nhạy cảm về môi trường	
		Nằm trong nội thành, nội thị của đô thị	Có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt	Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: (1) khu bảo tồn thiên; (2) rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; (3) khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; (4) vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác; (5) di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh	Có yêu cầu: (1) chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên; (2) chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng tự nhiên, rừng phòng hộ		Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng ¹		
					Mức độ nhạy cảm cao ²	Mức độ nhạy cảm thấp ³			Mức độ nhạy cảm cao ⁴
(i)	(ii)	(iii)	(iv)	(v)	(vi)	(vii)	(viii)		
nguy cơ gây ô nhiễm môi trường	Nhỏ ⁸	II(B)	II(B)	I	II(A)	I	II(A)	I	III
Không thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi	Nhóm A ⁹	Được phân loại như không có yếu tố nhạy cảm về	I	I	I	I	I	I	II(B)
	Nhóm B ¹⁰		II(B)	I	II(A)	I	II(A)	I	II(B)
	Nhóm C ¹¹		II(B)	I	II(A)	I	II(A)	I	III ¹²

⁷ Cột 4 Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

⁸ Cột 5 Phụ lục II Nghị định số 08/2022/NĐ-CP.

⁹ Xác định theo Điều 8 Luật Đầu tư công 2019; Phụ lục I Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

¹⁰ Xác định theo Điều 9 Luật Đầu tư công 2019; Phụ lục I Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

¹¹ Xác định theo Điều 10 Luật Đầu tư công 2019; Phụ lục I Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công.

¹² Áp dụng cho tất cả các dự án nhóm C (có hoặc không có cấu phần xây dựng) có phát sinh nước thải, bụi, khí thải phải được xử lý hoặc có phát sinh chất thải nguy hại phải được quản lý theo quy định về quản lý chất thải.

		Có yếu tố nhạy cảm về môi trường						Không có yếu tố nhạy cảm về môi trường	
		Nằm trong nội thành, nội thị của đô thị	Có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt	Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: (1) khu bảo tồn thiên; (2) rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; (3) khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; (4) vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác; (5) di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh		Có yêu cầu: (1) chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên; (2) chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng tự nhiên, rừng phòng hộ			Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng ¹
				Mức độ nhạy cảm cao ²	Mức độ nhạy cảm thấp ³	Mức độ nhạy cảm cao ⁴	Mức độ nhạy cảm thấp ⁵		
				(i)	(ii)	(iii)	(iv)		
trường, đồng thời có cấu phần xây dựng	môi trường tại cột (viii)								
Sử dụng đất, đất có mặt nước	Lớn (≥100 ha)	I	I	I	I	I	I	I	I
	Trung bình (Từ 50 đến dưới 100ha)	II(A)	II(A)	I	II(A)	I	II(A)	I	II(A)
Sử dụng khu vực biển	TTgCP, Bộ TNMT ¹³	I	I	I	I	I	I	I	I
	UBND tỉnh ¹⁴	II(A)	II(A)	I	II(A)	I	II(A)	I	II(A)

¹³ Bao gồm: (1) Đối với việc giao khu vực biển được xác định theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 8 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ; (2) Đối với hoạt động nhận chìm ở biển được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 60 Luật Tài nguyên, Môi trường Biển và Hải đảo.

		Có yếu tố nhạy cảm về môi trường						Không có yếu tố nhạy cảm về môi trường	
		Nằm trong nội thành, nội thị của đô thị	Có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt	Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: (1) khu bảo tồn thiên; (2) rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; (3) khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; (4) vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác; (5) di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh		Có yêu cầu: (1) chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên; (2) chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng tự nhiên, rừng phòng hộ			Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng ¹
				Mức độ nhạy cảm cao ²	Mức độ nhạy cảm thấp ³	Mức độ nhạy cảm cao ⁴	Mức độ nhạy cảm thấp ⁵		
				(i)	(ii)	(iii)	(iv)		
Khai thác khoáng sản, khai thác, sử dụng tài nguyên nước	Bộ TNMT ¹⁵	I	I	I	I	I	I	I	I
	UBND tỉnh ¹⁶	II(A)	II(A)	I	II(A)	I	II(A)	I	II(A)
Dự án có yêu cầu di dân, tái định cư	Quy mô lớn ¹⁷	I	I	I	I	I	I	I	I
	Quy mô trung bình ¹⁸	II(A)	II(A)	I	II(A)	I	II(A)	-	II(A)

¹⁴ Bao gồm: (1) Đối với việc giao khu vực biển được xác định theo quy định tại khoản 3 Điều 8 Nghị định số 11/2021/NĐ-CP ngày 10/02/2021 của Chính phủ; (2) Đối với hoạt động nhận chìm ở biển được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 60 Luật Tài nguyên, Môi trường Biển và Hải đảo.

¹⁵ Bao gồm: (1) Đối với khai thác khoáng sản được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 82 Luật Khoáng sản; (2) Đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ.

¹⁶ Bao gồm: (1) Đối với khai thác khoáng sản được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 82 Luật Khoáng sản; (2) Đối với hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước được xác định theo quy định tại khoản 2 Điều 28 Nghị định số 201/2013/NĐ-CP ngày 27/11/2017 của Chính phủ.

¹⁷ Cụ thể: từ 10.000 người ở miền núi hoặc từ 20.000 người ở các vùng khác trở lên.

¹⁸ Cụ thể: từ 1.000 người đến dưới 10.000 người ở miền núi; từ 2.000 người đến dưới 20.000 người đối với vùng khác.

	Có yếu tố nhạy cảm về môi trường						Không có yếu tố nhạy cảm về môi trường	
	Năm trong nội thành, nội thị của đô thị	Có xả nước thải vào nguồn nước mặt được dùng cho mục đích cấp nước sinh hoạt	Có sử dụng đất, đất có mặt nước của: (1) khu bảo tồn thiên; (2) rừng đặc dụng, rừng phòng hộ, rừng tự nhiên; (3) khu bảo tồn biển, khu bảo vệ nguồn lợi thủy sản; (4) vùng đất ngập nước quan trọng và di sản thiên nhiên khác; (5) di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh		Có yêu cầu: (1) chuyển đổi mục đích sử dụng đất trồng lúa nước từ 02 vụ trở lên; (2) chuyển đổi mục đích sử dụng đất, đất có mặt nước của khu bảo tồn thiên nhiên, di sản thiên nhiên, khu dự trữ sinh quyển, vùng đất ngập nước quan trọng, rừng tự nhiên, rừng phòng hộ			Có yêu cầu di dân, tái định cư theo thẩm quyền quy định của pháp luật về đầu tư công, đầu tư và pháp luật về xây dựng ¹
			Mức độ nhạy cảm cao ²	Mức độ nhạy cảm thấp ³	Mức độ nhạy cảm cao ⁴	Mức độ nhạy cảm thấp ⁵		
(i)	(ii)	(iii)	(iv)	(v)	(vi)	(vii)	(viii)	
Một số dự án cụ thể quy định tại điểm a khoản 3 Điều 28 Luật BVMT ¹⁹	I							

Ghi chú: II(A) là trường hợp phải thực hiện ĐTM; II(B) là trường hợp không phải thực hiện ĐTM

¹⁹ Bao gồm: (1) Dự án đầu tư có cấu phần xây dựng thuộc thẩm quyền quyết định, chấp thuận chủ trương đầu tư của Quốc hội, Thủ tướng Chính phủ (trừ dự án: kinh doanh vận chuyển hành khách bằng đường hàng không; kinh doanh đặt cược, casino; kinh doanh dịch vụ viễn thông có hạ tầng mạng; trồng rừng; xuất bản; báo chí); (2) Dự án nhóm A có cấu phần xây dựng được phân loại theo tiêu chí quy định của pháp luật về đầu tư công, xây dựng và thuộc loại hình sản xuất, kinh doanh, dịch vụ có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường; (3) Dự án tái chế, xử lý chất thải nguy hại; (4) Dự án phá dỡ tàu biển đã qua sử dụng; (5) Dự án có sử dụng phế liệu nhập khẩu làm nguyên liệu sản xuất; (6) Dự án xây dựng lò phản ứng hạt nhân, điện hạt nhân.

Nguồn: Tổng cục Môi trường